

Số: 32/2021/QĐST- HNGĐ

Thái Bình, ngày 03 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 10/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Số nhà 39 - 41, đường D, tổ 12, phường X, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Số nhà 01/03, ngõ 155, đường L, tổ 7, phường K, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Nguyễn Minh C và chị Trần Thị H là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường X, thành phố B, tỉnh Thái Bình ngày 11/8/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được khoảng 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2020 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh C và chị H đều xác định không tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ nên C và chị H đều thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận. Việc ly hôn anh C và chị H đã suy nghĩ kỹ,

không bị ai ép buộc. Yêu cầu thuận tình ly hôn của anh C và chị H là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Minh C và chị Trần Thị H không có con chung.

[3] Về tài sản: Anh Nguyễn Minh C và chị Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Minh C và chị Trần Thị H chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh C và chị Trần Thị H.

1.2. Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Minh C và chị Trần Thị H không có con chung.

1.3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

**2.** Về lệ phí: Anh Nguyễn Minh C và chị Trần Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh C, chị H đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0000071 ngày 26 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình;
- UBND phường X, TP Thái Bình (GCNKH số 43 ngày 11/8/2020);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Chu Thị Tuyết**